

Số: /QĐ-STNMT

Trà Vinh, ngày tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Dự toán mua sắm trang thiết bị cho MPLIS cấp tỉnh và Hệ thống xếp hàng tự động và đánh giá chất lượng phục vụ khách hàng thuộc Dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, vay vốn Ngân hàng Thế giới

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Quyết định số 31/2015/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 05/01/2021 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc sửa đổi, bổ sung Khoản 2 và bãi bỏ Khoản 3 Điều 4 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 31/2015/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định số 1141/QĐ-BTNMT ngày 20/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt Sơ tay hướng dẫn thực hiện dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai”;

Căn cứ Quyết định số 1186/QĐ-UBND ngày 29/6/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi thuộc Dự án Tăng cường Quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, vay vốn Ngân hàng Thế giới;

Căn cứ Quyết định số 1881/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch tổng thể, Kế hoạch thực hiện năm 2020 và dự kiến Kế hoạch lựa chọn nhà thầu năm 2020 của dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, vay vốn Ngân hàng Thế giới;

Căn cứ Quyết định số 3909/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 4097/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư ngân sách nhà nước năm 2021 (nguồn vốn ngân sách trung ương);

Căn cứ Quyết định số 470/QĐ-UBND ngày 12/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện năm 2021 Dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh”, vay vốn Ngân hàng Thế giới;

Căn cứ Quyết định số 1292/QĐ-UBND ngày 5/7/2021 của Ủy ban nhân dân

tỉnh Trà Vinh về bổ sung dự toán, bổ sung mục tiêu; thu hồi và điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 129/QĐ-TCQLĐĐ ngày 15/7/2021 của Tổng cục Trưởng Tổng cục Quản lý Đất đai về việc phê duyệt Danh mục và thông số kỹ thuật gói thầu Thoả thuận khung mua sắm hàng hoá “Hệ thống xếp hàng tự động và đánh giá chất lượng phục vụ khách hàng” (mã số VILG-G-FrA.03) thuộc Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai (VILG);

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-TCQLĐĐ ngày 15/7/2021 của Tổng cục Trưởng Tổng cục Quản lý Đất đai về việc phê duyệt Danh mục và thông số kỹ thuật gói thầu Thoả thuận khung mua sắm hàng hoá “Trang thiết bị cho MPLIS cấp tỉnh” (mã số VILG-G-FrA.04) thuộc Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai (VILG);

Căn cứ Công văn số 161/BQLDAVILG-ĐT ngày 14/7/2021 của Ban Quản lý Dự án VILG cấp Trung ương về việc danh mục và thông số kỹ thuật trang thiết bị cho Văn phòng Đăng ký Đất đai, các Chi nhánh cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-TCQLĐĐ ngày 05/8/2021 của Tổng cục quản lý đất đai Về việc phê duyệt dự toán đơn giá trang thiết bị gói thầu Thoả thuận khung mua sắm hàng hóa "Trang bị thiết bị cho MPLIS cấp tỉnh" (mã số VILGG-FrA.04) Dự án "Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai";

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-TCQLĐĐ ngày 05/8/2021 của Tổng cục quản lý đất đai về việc phê duyệt dự toán đơn giá Hệ thống xếp hàng tự động và đánh giá chất lượng phục vụ khách hàng thuộc gói thầu Thoả thuận khung mua sắm hàng hóa "Hệ thống xếp hàng tự động và đánh giá chất lượng phục vụ khách hàng" (mã số VILG-G-FrA.03);

Căn cứ Công văn 1692/SKHĐT-ĐT ngày 10/8/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc phê duyệt Dự toán mua sắm trang thiết bị cho MPLIS cấp tỉnh và Hệ thống xếp hàng tự động và đánh giá chất lượng phục vụ khách hàng thuộc Dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, vay vốn Ngân hàng Thế giới;

Xét Tờ trình số 52/TTr-BQLDAVILG ngày 19/8/2021 của Ban Quản lý Dự án VILG tỉnh Trà Vinh về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch chi tiết thực hiện các hoạt động của Kế hoạch phát triển Dân tộc thiểu số tỉnh Trà Vinh thuộc Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, vay vốn Ngân hàng Thế giới (Dự án VILG);

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt Dự toán Mua sắm trang thiết bị cho MPLIS cấp tỉnh và Hệ thống xếp hàng tự động và đánh giá chất lượng phục vụ khách hàng thuộc Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh”, vay vốn Ngân hàng Thế giới như sau:

1. Tên Dự toán: Mua sắm trang thiết bị cho MPLIS cấp tỉnh và Hệ thống

xếp hàng tự động và đánh giá chất lượng phục vụ khách hàng thuộc Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh”, vay vốn Ngân hàng Thế giới.

2. Cơ quan lập Dự toán: Ban Quản lý Dự án VILG tỉnh Trà Vinh.

3. Nội dung:

a. Trang thiết bị cho MPLIS cấp tỉnh

TT	Danh mục máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
I	Tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh và các Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện, thị xã và thành phố			
1	Máy vi tính để bàn	Bộ	32	
2	Máy vi tính xách tay	Cái	3	
3	Máy in A3	Cái	14	
4	Máy in A4	Cái	14	
5	Máy quét A3	Cái	14	
6	Máy Photocopy A3	Cái	7	
7	Thiết bị chuyển mạch (Access Switch 24 cổng)	Cái	9	
8	Lắp đặt và cài đặt cấu hình mạng cấp tỉnh	Gói	7	
9	Bộ lưu điện UPS cho máy trạm 0,5 KVA	Bộ	32	
10	Bộ bàn ghế máy tính	Bộ	32	
II	Tại Ủy ban nhân dân cấp xã, phường và thị trấn thuộc: thị xã Duyên Hải, thành phố Trà Vinh, huyện Trà Cú, huyện Tiểu Cần, huyện Duyên Hải, huyện Cầu Ngang			

TT	Danh mục máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Máy vi tính để bàn	Bộ	67	
2	Máy in A4	cái	67	

b. Hệ thống xếp hàng tự động và đánh giá chất lượng phục vụ khách hàng.

TT	Danh mục máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
I	Trang thiết bị hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính			
1	Phần mềm điều khiển hệ thống	Bộ	7	
2	Bảng hiển thị trung tâm	Cái	7	
3	Bảng hiển thị tại quầy	Cái	35	
4	Bàn phím điều khiển tại quầy	Cái	35	
5	Bộ chia tín hiệu	Bộ	14	
6	Trạm cấp vé tự động	Cái	7	
7	Bàn phím bầu chọn chất lượng phục vụ	Cái	35	
8	Âm thanh	Bộ	7	
9	Vật tự lắp đặt	Bộ	7	
10	Đầu đọc mã vạch đa tia	Cái	7	
11	Máy tính để bàn điều khiển hệ thống	Bộ	7	

TT	Danh mục máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
12	Chi phí lắp đặt, vận hành, hướng dẫn sử dụng	Bộ	7	

4. Thời gian thực hiện: Năm 2021.

5. Tổng mức đầu tư: 6.859.766.760 đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ, tám trăm năm mươi chín triệu, bảy trăm sáu mươi sáu nghìn, bảy trăm sáu mươi đồng).

Trong đó:

- Chi phí thiết bị (Gtb): 6.838.920.000 đồng.
- + Trang thiết bị MPLIS cấp tỉnh là: 5.318.800.000 đồng
- + Hệ thống xếp hàng tự động và đánh giá chất lượng phục vụ khách hàng là: 1.520.120.000 đồng.
- Chi phí khác: 20.846.760 đồng.
- + Chi phí lập hồ sơ mời thầu (Gtb x0,1%): 6.838.920 đồng.
- + Chi phí đánh giá hồ sơ dự thầu (Gtb x0,1%): 6.838.920 đồng.
- + Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu (Gtb x0,05%): 3.419.460 đồng.
- + Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu (Gtb x0,05%): 3.419.460 đồng.
- + Chi phí đăng báo đấu thầu: 330.000 đồng.

6. Nguồn vốn: Vốn vay Ngân hàng Thế giới (IDA 90%) và vốn đối ứng của tỉnh (10%).

7. Hình thức thực hiện: Thoả thuận khung theo quy định của Sở tay hướng dẫn thực hiện dự án tại Quyết định số 1141/QĐ-BTNMT ngày 20/5/2020.

Điều 2: Chánh Văn phòng Sở, Giám đốc Ban Quản lý Dự án VILG; Trưởng các Phòng, đơn vị thuộc Sở có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBND tỉnh (b/c);
- BQLDAVILG cấp Trung ương;
- Sở KHĐT; Sở TC;
- KBNN Trà Vinh;
- BLĐ Sở;
- Lưu: VT, BQLDAVILG.

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Hùng

